TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 238 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15 /8/2018
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Khánh

2. Bà Lê Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt- Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thái Bình - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1980
Địa chỉ: tổ 17, Phước H, K, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang Ả, sinh năm:1978
Địa chỉ: số 24 Phước H, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 3 năm 2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị kết hôn với Anh Nguyễn Quang Ả vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống chung với nhau tại nhà mẹ ruột anh Ả tại địa chỉ số 24 Phước Hòa 4, tổ 19, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn nên chị đã làm đơn xin ly hôn tại Tòa án nhưng sau đó chị rút đơn để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái. Nhưng cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, trầm trọng nhất là từ đầu

năm 2018 nguyên nhân là do anh Ảcờ bạc, rượu chè về gây gỗ với vợ con, đánh đập chị và chị đã nhiều lần mời công an phường giải quyết nhưng anh Ảvẫn không thay đổi. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Ả, do đó không có động lực để xây dựng cuộc sống gia đình. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Nguyễn Quang Ả.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quang C, sinh ngày: 04/05/2004 và con Nguyễn Hà Xuân Nh sinh ngày: 17/5/2012. Trong thời gian sống chung với gia đình anh Ả, anh Ả đánh đập không tôn trọng chị làm ảnh hưởng đến việc học hành của con, nên chị và 02 con dọn ra riêng thuê nhà ở trọ ổn định tại tổ 17, Phước Hòa, K, C, thành phố Đà Nẵng, hiện chị đang công tác tại nhà máy dệt Hải Vân - chi nhánh công ty cổ phần dệt may Quảng Phú tại Đà Nẵng lương mỗi tháng sau khi trừ các khoản theo quy định con nhận được 5.656.329đ. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nhận nuôi dưỡng hai con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và yêu cầu anh Ảcấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 1.500.000 đ/ tháng.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận có tài sản chung gồm có: có một lô đất ở tại xã Hòa Tiến diện tích đất 120m^2 chưa đứng tên vợ chồng, mua có viết giấy tay ra xã Hòa tiến công chứng và một chiếc xe AB (mua xe cũ) nhưng chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận không có

** Tại bản tự khai ngày 23 tháng 5 năm 2018, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên toà sơ thẩm, bị đơn Anh Nguyễn Quang Ả trình bày:* anh xác nhận thời gian, địa điểm và điều kiện kết hôn như Chị Nguyễn Thị Thu H trình bày,anh trình bày thêm, trong cuộc sống vợ chồng thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến tháng 7 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng lời qua tiếng lại, chị Hđi đánh bài nửa đêm mới về nên anh xác nhận có đánh chị Hvà Công an Phường Khuê Trung có xử lý lập biên bản có xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đ đối với anh. Hiện tại vợ chồng cũng không có trách nhiệm gì với nhau, không ăn cơm chung, không sinh hoạt chung. Nay chị Hyêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh, anh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang Ả xác nhận vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quang C, sinh ngày: 04/05/2004; con Nguyễn Hà Xuân Nhsinh ngày: 17/5/2012. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi 02 hai con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 1.500.000 đ/ tháng anh đồng ý giao 02 con cho bà H nuôi và cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 1.500.000đ, vì hiện nay 02 con đang sống ổn định với bà H

- Về tài sản chung: vợ chồng có tài sản chung: có một lô đất ở tại Hòa Tiến diện tích đất 120m^2 chưa đứng tên vợ chồng, mua có viết giấy tay ra xã Hòa tiến công chứng và một chiếc xe AB (mua xe cũ). Ly hôn, anh chỉ bổ sung

để tòa án biết được tài sản chung để giải quyết chứ không đồng ý nộp tiền tạm ứng án phí về chia tài sản chung.

Về nợ chung: anh Ả xác định không có.

* Tại biên bản xác minh ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ với đại diện tổ dân phố số 19 phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng có nội dung: Chị Nguyễn Thị Thu H và Anh Nguyễn Quang Ả trong thời gian chung sống không hạnh phúc, đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã gây mất trật tự trong khu dân cư, anh Ả đã bị xử phạt hành chính và hiện tại vợ chồng không chung sống với nhau.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Việc chấp hành pháp luật của đương sự:

+ Đối với đương sự là nguyên đơn: Nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS;

+ Đối với đương sự bị đơn: Bị đơn đã tuân thủ đúng quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy:

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông Ả thực sự trầm trọng, quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, bạo hành, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, hai vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay xét thấy không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống hạnh phúc nữa, nay bà H yêu cầu ly hôn với ông Ảvà tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa ông Ả đồng ý ly hôn nên đề nghị HĐXX công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Ả.

Về con chung: Vợ chồng bà H, ông Ả xác nhận có 02 con chung tên Nguyễn Quang C, sinh ngày 04/5/2004; con Nguyễn Hà Xuân Nh sinh ngày 17/5/2012. Hiện nay hai cháu đang sống cùng mẹ, tại bản tự khai cháu Cco nguyện vọng sống cùng mẹ và bà H cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con ông Ả có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng, tại phiên tòa anh Ả đồng ý giao 02 con cho bà H nuôi và cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 1.500.000đ. Xét thấy sự thỏa thuận phù hợp với quy định pháp luật nên đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung giữa bà Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Ả

Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu giải quyết, ông Ả yêu cầu chia tài sản chung theo quy định của pháp luật tuy nhiên ông không đóng tiền tạm ứng án phí theo quy định nên không có cơ sở xem xét.

Về nợ chung: Không có nên không xem xét

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc ly hôn và nuôi con chung.

- Đương sự chịu án phí hôn nhân theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của Chị Nguyễn Thị Thu H xin ly hôn đối với Anh Nguyễn Quang Ả thì thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị và Anh Nguyễn Quang Ả kết hôn với nhau vào năm 2003 có đăng ký kết hôn số 4310 quyển số 01 năm 2003 ngày 22 tháng 5 năm 2003 tại UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét, quá trình chung sống anh chị đã có bất đồng về nhiều mặt làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, mâu thuẫn đã được chính quyền địa phương xác nhận vào ngày 29 tháng 6 năm 2018.

Xét, Tình cảm vợ chồng đòi hỏi phải có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc, chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống mới xây dựng được hạnh phúc gia đình, nhưng anh chị đã không làm được việc này, thực tế vợ chồng đã không có trách nhiệm gì với nhau, anh Ả thừa nhận có đánh chị H làm mất trật tự trong khu chung cư, anh đã bị xử phạt vi phạm hành chính, mặt khác vào năm 2011 chị đã làm đơn xin ly hôn Anh Nguyễn Quang Ả nhưng sau khi được Tòa án hòa giải chị rút đơn với mục đích đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng không đạt được mục đích, sống không hạnh phúc vì vậy chị tiếp tục làm đơn xin ly hôn. Trên thực tế anh chị không còn tình yêu đối với nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài thêm; mặt khác quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay cả Chị Nguyễn Thị Thu H và Anh Nguyễn Quang Ả đều có nguyện vọng được ly hôn. Nên HĐXX xét thấy cần căn cứ Điều 55 luật HNGĐ năm 2014 công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn của Chị Nguyễn Thị Thu H và Anh Nguyễn Quang Ả.

[2.2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh chị xác nhận có 02 con chung tên Nguyễn Quang C, sinh ngày: 04/05/2004; con Nguyễn Hà Xuân Nhsinh ngày: 17/5/2012. Ly hôn, chị Hvà anh Åthỏa thuận: Chị Hnhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con, anh Åtự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với Điều 58 luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung: Chị H anh Å xác nhận vợ chồng có tài sản chung: có một lô đất ở tại Hòa Tiến diện tích đất 120m^2 chưa đứng tên vợ chồng, mua có viết giấy tay ra xã Hòa tiến công chứng và một chiếc xe AB (mua xe cũ). Ly hôn, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung còn anh Å chỉ bổ sung tài sản để tòa án biết giải quyết vụ án. Tòa án đã cấp, tống đạt hợp lệ cho anh Å thông báo nộp tiền số: 224/TB-TA ngày 06/6/2018 để anh Å thực hiện việc nộp tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung nhưng anh Å không nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 146 Bộ luật dân sự năm 2015 nên không có cơ sở xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: anh Å chị H xác nhận không có

[2.5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung giữa Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Ảnh. HĐXX xét thấy đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[2.6] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị H phải chịu là 300.000đ, anh Å chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 146,147, 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn Anh Nguyễn Quang Å.

2. Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận của Chị Nguyễn Thị Thu H và Anh Nguyễn Quang Å như sau:

2.1 Chị Nguyễn Thị Thu H nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Quang C, sinh ngày: 04/05/2004; con Nguyễn Hà Xuân Nh sinh ngày: 17/5/2012.

2.2 Anh Nguyễn Quang Ả tự nguyện đóng góp nuôi 02 con chung với Chị Nguyễn Thị Thu H số tiền là 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng một tháng) cho đến khi cháu C và cháu Nh thành niên (đủ 18 tuổi).

Các bên thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: HĐXX không đề cập giải quyết

4. Về nợ chung: Chị H và anh Ả xác định không có.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu là 300.000đ nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Hđã nộp tại biên lai thu số 331 ngày 03.4.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

Anh Nguyễn Quang Ả phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng)

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA